

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2009

CHỈ THỊ

**Về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông,
giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2009 - 2010**

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Kết luận 242-TB/TW ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII), phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục 2005 và các Nghị quyết của Quốc hội khóa XII, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục và các nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn 2 của Chiến lược phát triển giáo dục 2001- 2010; trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2008 - 2009 và căn cứ tình hình thực tế phát triển giáo dục và đào tạo;

Năm học 2009 - 2010 được xác định là "**Năm học đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục**". Toàn ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện ba cuộc vận động và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" trong toàn ngành nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh

1.1. Về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" theo Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị

Triển khai thí điểm thực hiện bộ tài liệu hướng dẫn lồng ghép nội dung cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" vào giảng dạy một số môn học chính khoá và các hoạt động ngoại khoá ở các cấp học, trình độ đào tạo từ năm học 2009 - 2010.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo, bằng những hành động cụ thể, lập thành tích hướng tới kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2010).

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” với các yêu cầu: Thực hiện tốt Quy định về đạo đức nhà giáo (Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008) và trong năm học 2009 - 2010, mỗi nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có 1 đổi mới trong dạy học hoặc quản lý giáo dục.

1.2. Về việc thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục thông qua cuộc vận động "Hai không" của ngành

Hoàn thành cơ bản nội dung "Chống tiêu cực trong thi cử và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục phổ thông và mầm non". Tập trung vào việc chấm dứt hiện tượng học sinh ngồi sai lớp và đưa ra các chỉ tiêu thi đua không có cơ sở thực tiễn và không khả thi; giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, học sinh bỏ học. Rút kinh nghiệm kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2009 để ổn định tổ chức thi tốt nghiệp THPT từ năm 2010. Tiếp tục cải tiến công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích, chấn chỉnh từ cấp Bộ đến các địa phương, các cơ sở giáo dục. Tổ chức tổng kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg vào cuối năm học.

1.3. Về phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

Căn cứ vào Kế hoạch phối hợp giữa Bộ GDĐT với Bộ VH-TT-DL, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Khuyến học Việt Nam, giai đoạn 2008 - 2013 và năm học 2009 - 2010 (ký ngày 03/8/2009), Giám đốc Sở GDĐT tổ chức xây dựng và ký kết Kế hoạch phối hợp triển khai phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" với các cơ quan, tổ chức tương ứng ở cấp địa phương trong năm học 2009 - 2010, trong đó có các nội dung sau:

(1) Tổ chức "Tháng khuyến học" từ 02/9 đến 02/10 (Ngày khuyến học Việt Nam), tuyên dương các gia đình, các xã đạt danh hiệu gia đình khuyến học, xã khuyến học, tiếp tục tổ chức tốt cuộc vận động quyên góp quần áo, sách vở, dụng cụ học tập cho học sinh vùng khó khăn do Bộ GDĐT và Công đoàn GĐVN phát động. Phấn đấu đến 15/11/2009 thực hiện được yêu cầu "3 đủ" đối với học sinh: "đủ ăn, đủ quần áo, đủ sách vở".

(2) Tổ chức lễ khai giảng năm học mới có cả phần "Lễ" và phần "Hội": tổ chức "Lễ" trang trọng, tổ chức phần "Hội" với các hoạt động văn hoá, văn nghệ, các trò chơi dân gian tươi vui, sinh động, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Tổ chức việc đón học sinh vào đầu cấp (lớp 1, lớp 6 và lớp 10), huy động phụ huynh học sinh cùng tham gia.

(3) Tổ chức "Lễ Tri ân và trưởng thành" cho học sinh lớp 12 tại các trường trung học phổ thông trên toàn quốc.

(4) Mỗi địa phương (tỉnh, huyện) tuyên dương, khen thưởng 01 thầy giáo và 01 cô giáo được học sinh yêu quý nhất do học sinh và các tổ chức xã hội, các cựu học sinh tôn vinh.

(5) Đến cuối năm học, 100% các trường mầm non, phổ thông có công trình vệ sinh đạt yêu cầu và thường xuyên sạch sẽ.

(6) Tiếp tục triển khai phong trào trồng cây xanh phù hợp và có hiệu quả tốt cho môi trường.

(7) 100% các công trình, di tích lịch sử, văn hoá đã được xếp hạng, các nghĩa trang liệt sĩ đều được các trường phổ thông nhận chăm sóc và phát huy giá trị.

(8) Tổ chức thi hát dân ca, hát về ngành giáo dục cấp tỉnh và tiến tới toàn quốc với sự tham gia của học sinh và giáo viên.

(9) Triển khai hướng dẫn giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông trong và ngoài nhà trường. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá trong các nhà trường.

(10) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận các trường đã đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" theo tiêu chí đã ban hành. Xây dựng tư liệu số về các trường đạt danh hiệu "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" mức xuất sắc để các địa phương, cơ sở giáo dục tham khảo. Xây dựng tiêu chí và xét công nhận các trường đã hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá. Đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các điển hình ở địa phương.

(11) Tổ chức "Ngày về nguồn" (23/11), xây dựng cơ sở dữ liệu số của các Sở GDĐT về "1.000 năm Thăng Long" và "Việt Nam trong thế kỷ XX", đưa lên trang website để làm tư liệu dùng chung cả nước, phục vụ đổi mới nội dung và phương pháp dạy và học.

(12) Tăng cường công tác y tế trường học nhằm đảm bảo chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ, phòng chống các dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; trước mắt thực hiện tốt Kế hoạch hành động phòng chống đại dịch cúm A(H1N1) trong các cơ sở giáo dục (Quyết định số 4631/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2009).

2. Đổi mới quản lý giáo dục

2.1. Xây dựng Nghị định Chính phủ về phân cấp và phối hợp quản lý giáo dục giữa các Bộ, ngành và các địa phương; tạo sự phối hợp đồng bộ giữa Bộ GDĐT với các bộ ngành khác, các địa phương trong quản lý các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

2.2. Hoàn thành việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 35/2008/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/7/2008 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy

định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT và Phòng GDĐT đối với tất cả 63/63 tỉnh, thành phố.

2.3. Tập trung triển khai Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo để thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

2.4. Triển khai áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và tiêu học theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 và số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007. Ban hành và áp dụng chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng trường THCS và THPT, chuẩn giám đốc trung tâm GDTX, chuẩn nghiệp vụ giáo viên trung cấp chuyên nghiệp. Thực hiện Quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở GDĐT.

2.5. Hoàn thành chuyển đổi tất cả các trường mầm non, phổ thông bán công, dân lập sang công lập, tự thực theo Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 08/5/2009.

2.6. Triển khai Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

2.7. Triển khai Nghị quyết số 35/2009/QH12 của Quốc hội về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015. Xây dựng Nghị định của Chính phủ về cơ chế tài chính giáo dục và đào tạo 2009 - 2014, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức trần học phí cho khối đào tạo. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, các Sở GDĐT xây dựng mức học phí và trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quyết định.

2.8. Điều chỉnh từng bước cơ cấu chi ngân sách nhà nước cho các cấp học theo hướng ưu tiên ngân sách để thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, chống mù chữ, hỗ trợ phổ cập mẫu giáo 5 tuổi, đảm bảo chi cho giáo dục ở các xã đặc biệt khó khăn, đảm bảo tiền lương cho đội ngũ nhà giáo và kinh phí hỗ trợ cho đối tượng học sinh chính sách, học sinh nghèo.

2.9. Tiếp tục hoàn thiện việc đánh giá giáo viên và cán bộ trong ngành, triển khai thí điểm các Sở GDĐT đánh giá công tác chỉ đạo của các Vụ, Cục và công tác lãnh đạo của Lãnh đạo Bộ (theo hướng dẫn của Bộ).

2.10. Trong năm 2010, các Sở GDĐT tham mưu xây dựng "Quy hoạch phát triển giáo dục của tỉnh giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020" để Hội đồng nhân dân và UBND các tỉnh phê duyệt.

2.11. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác thông tin cho xã hội, lắng nghe ý kiến xã hội thông qua trang thông tin điện tử của Bộ (www.moet.gov.vn;

www.moet.edu.vn), Báo điện tử Giáo dục và Thời đại của ngành (www.giaoducthoidai.vn hoặc www.gdtd.vn; www.edunews.vn) và các phương tiện thông tin đại chúng. Các Sở GDĐT chủ động tổ chức báo cáo với Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố về tình hình giáo dục của địa phương và xin ý kiến chỉ đạo về hoạt động giáo dục của ngành trước các kỳ họp của Quốc hội và Hội đồng nhân dân địa phương.

2.12. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục.* Thống nhất quản lý nhà nước về ứng dụng CNTT trong giáo dục và đào tạo. Tích cực áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua mạng Internet, video, qua website, đặc biệt trong đào tạo và tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, thanh tra viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Tuyển chọn, cung cấp miễn phí các phần mềm quản lý học tập của học sinh, quản lý giáo viên, hỗ trợ sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học, quản lý phổ cập giáo dục và hướng dẫn mua hoặc cung cấp phần mềm ứng dụng.

2.13. Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh công tác thanh tra. Tăng cường bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và thanh tra viên. Tăng cường các hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học, ngành học; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cuộc vận động "Hai không". Tăng cường kiểm tra, quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập và có đầu tư nước ngoài.

2.14. *Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác pháp chế.* Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục. Nâng cao chất lượng soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Kiện toàn, củng cố và phát triển tổ chức pháp chế ngành từ Bộ đến địa phương; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác pháp chế; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

3.1. Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và chống mù chữ, phấn đấu đạt mục tiêu phổ cập giáo dục THCS đúng kế hoạch vào cuối năm 2010.

3.2. Triển khai chủ động, sáng tạo sự phối hợp giữa ngành GDĐT, Hội Liên hiệp PNVN và Hội Khuyến học để mỗi gia đình và toàn xã hội quan tâm hơn nữa đến việc học tập của các em, thực hiện cho được yêu cầu "3 đủ", từng bước thực hiện yêu cầu "3 biết". Thực hiện việc bàn giao học sinh giữa tiểu học và THCS, khảo sát, đánh giá chất lượng học sinh đầu năm học và kế hoạch bồi dưỡng học sinh yếu từ đầu năm học.

3.3. Tiếp tục tổ chức tọa đàm, giới thiệu điển hình đổi mới phương pháp dạy học ở các trường và các tỉnh. Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn đổi mới phương pháp giảng dạy.

3.4. Tiếp tục xây dựng thư viện câu hỏi kiểm tra, bài tập các môn học để giáo viên, học sinh tham khảo, sử dụng trong dạy và học, tự kiểm tra, đánh giá.

3.5. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy và học ở từng cấp học. Các Sở GDĐT, các trường đại học, cao đẳng sư phạm xây dựng nguồn học liệu mở hỗ trợ giảng dạy và học tập các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân đưa lên website của các Sở và Bộ GDĐT để giáo viên, học sinh cả nước tham khảo (mỗi địa phương xây dựng tư liệu về văn hoá, lịch sử, địa lý, danh nhân của địa phương mình). Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng giáo viên qua mạng. Tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử.

3.6. Vận động trong ngành giáo dục, trong vòng 2 năm bắt đầu từ năm học 2009 - 2010, chấm dứt việc dạy học chủ yếu qua “đọc - chép” ở THCS và THPT. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý. Mỗi trường có một kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi tỉnh có 1 chương trình đổi mới phương pháp dạy học.

3.7. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng danh mục các đề tài nghiên cứu về khoa học giáo dục của Bộ GDĐT và các tỉnh.

3.8. Nâng cao năng lực các phòng khảo thí và quản lý chất lượng ở các Sở GDĐT. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các hướng dẫn về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Triển khai công tác đánh giá chất lượng giáo dục các trường phổ thông và trung cấp chuyên nghiệp, trong đó có các trường ngoài công lập, các trường do nước ngoài đầu tư hoặc đào tạo theo chương trình nước ngoài; xây dựng chuẩn và chuẩn bị các điều kiện để đánh giá các trường mầm non. Triển khai các bước chuẩn bị cho Việt Nam tham gia chương trình đánh giá kết quả học tập của học sinh quốc tế (PISA).

3.9. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ đào tạo theo nhu cầu xã hội ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, thực hiện nghiêm túc 3 công khai, tăng cường công tác quản lý của các Sở GDĐT đối với các trường trung cấp chuyên nghiệp.

4. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục.

4.1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012 theo Quyết định số

20/2008/QĐ-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Phân đầu đến hết tháng 6/2010, hoàn thành trên 50% chỉ tiêu quốc gia Chương trình kiên cố hoá trường, lớp và nhà công vụ cho giáo viên. Xây dựng và triển khai đề án xây dựng nhà ở cho học sinh dân tộc bán trú.

4.2. Thực hiện tổng kiểm tra, đánh giá toàn quốc về chất lượng và hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học, hoàn thiện cơ chế và chính sách liên quan đến cung cấp và khai thác các thiết bị dạy học.

4.3. Triển khai Đề án của ngành giáo dục về phát triển giáo dục ở 61 huyện khó khăn nhất.

4.4. Tiếp tục đầu tư, phát triển các trường mầm non, tiểu học, THCS và THPT đạt chuẩn quốc gia. Điều chỉnh tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia để phù hợp với đặc thù các thành phố. Triển khai Đề án phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010 - 2015.

4.5. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trung tâm GDTX, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp.

4.6. Tăng cường hợp tác quốc tế, triển khai có hiệu quả các Dự án ODA về giáo dục và đào tạo, thu hút các nguồn tài trợ, các dự án vay vốn nước ngoài để phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

4.7. Hoàn thành cơ bản việc triển khai kết nối Internet băng thông rộng tới tất cả các trường học ở những khu vực có điện lưới vào tháng 6/2010.

5. Chăm lo và đầu tư cho phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

5.1. Tăng cường năng lực và nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên

Tiếp tục triển khai Nghị quyết 08/NQ-BCSD ngày 04/4/2007 của Ban Cán sự Đảng Bộ GDĐT về việc phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm từ năm 2007 - 2015.

Tổ chức hội thảo quốc gia về "Công nghệ giáo dục phổ thông đầu thế kỉ XXI" và hội nghị các trường sư phạm, khoa sư phạm toàn quốc lần thứ 2 vào cuối năm 2009.

Tiếp tục đổi mới phương pháp đào tạo giáo viên ở các trường, khoa sư phạm. Đầu tư nâng cấp các trường, các khoa sư phạm. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên các trường và khoa sư phạm, đặc biệt là đào tạo giáo viên trình độ tiến sĩ, thạc sĩ. Phân công các trường đại học sư phạm hỗ trợ phát triển đội ngũ giáo viên và nâng cao chất lượng giáo dục tại một số tỉnh, thành phố đặc trưng, để qua đó thực hiện đổi mới phương pháp và chương trình đào tạo giáo viên một cách hiệu quả,

thực hiện kiên quyết chủ trương đào tạo giáo viên theo nhu cầu của ngành giáo dục và của xã hội.

5.2. Kiên quyết khắc phục việc thiếu giáo viên tại một số tỉnh, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên được tuyển dụng.

Tất cả các Sở GDĐT cần xác định nhu cầu giáo viên các cấp học, các môn học giai đoạn 2009 - 2015, lập kế hoạch đào tạo giáo viên theo nhu cầu của tỉnh, đặt hàng các đại học, cao đẳng sư phạm trong và ngoài tỉnh đào tạo, kết hợp các chính sách khuyến khích giáo viên công tác tại địa phương, đảm bảo từ sau năm 2012 không còn tình trạng thiếu giáo viên có chất lượng ở tất cả các bậc học và môn học.

Trên cơ sở các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ GDĐT, tất cả các Sở GDĐT rà soát quy trình và thực tế tuyển dụng giáo viên mới các cấp học, sửa đổi các quy định cần thiết để đảm bảo tuyển dụng được các giáo viên có đạo đức và trình độ chuyên môn phù hợp với nhu cầu phát triển giáo dục ở mỗi trường, mỗi huyện, mỗi tỉnh. Công khai các tiêu chí, quy trình và kết quả tuyển dụng giáo viên ở các trường, các Phòng và Sở GDĐT.

5.3. Chuẩn hóa trong đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn và sử dụng cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức các lớp bồi dưỡng 15.000 hiệu trưởng trường phổ thông giai đoạn 2008-2010 theo đề án hợp tác với Singapore. Tiếp tục tiến hành công tác bồi dưỡng và đào tạo giáo viên trung cấp chuyên nghiệp. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho các hiệu trưởng trường tiểu học nội dung "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" (Kế hoạch số 307/KH-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

Triển khai đánh giá hiệu trưởng trường phổ thông thông qua ý kiến giáo viên.

Triển khai công tác quy hoạch cán bộ trong toàn ngành theo hướng dẫn số 22-HD/BTCTW ngày 21/10/2008 của Ban Tổ chức Trung ương thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa đất nước.

5.4. Chính sách, chế độ đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Triển khai việc luân chuyển giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục công tác lâu năm ở những vùng khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa về những nơi có điều kiện thuận lợi hơn.

Rà soát, thống nhất tiêu chuẩn và danh hiệu tôn vinh các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng, công bố tiêu chuẩn giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp. Tổ chức hội nghị tuyên dương các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, giáo viên giỏi toàn quốc của ngành nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.

Tham mưu cho Chính phủ ban hành quy định về phụ cấp thâm niên cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; thực hiện chế độ bảo lưu phụ cấp dừng lớp có thời hạn cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục khi được điều động về công tác tại cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

6. Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010. Xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020. Triển khai thực hiện các đề án phát triển giáo dục

Triển khai thực hiện Thông báo số 242-TB/TW ngày 15/4/2009 về Kết luận của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của ngành giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII), phương hướng phát triển giáo dục đến năm 2020.

Tiếp tục thực hiện các mục tiêu và tổ chức đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010. Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020.

Triển khai Nghị quyết của Quốc hội về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014 - 2015.

Tổ chức triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch phát triển giáo dục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân 2008 - 2020 (Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ); Kế hoạch tổng thể phát triển nhân lực CNTT đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ).

Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai: Chương trình phổ cập mẫu giáo 5 tuổi và triển khai thực hiện Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Đề án phát triển và hiện đại hoá hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010 - 2015; Đề án củng cố và phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) giai đoạn 2010 - 2015; Đề án xây dựng nhà ở học sinh các trường phổ thông dân tộc bán trú để thực hiện phổ cập tiểu học và THCS có chất lượng giai đoạn 2010 - 2015.

7. Một số nhiệm vụ đặc thù về giáo dục các bậc học

7.1. Giáo dục mầm non (GDMN)

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg ngày 23/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế của địa phương; thực hiện chương trình phổ cập mẫu giáo 5 tuổi, tập trung chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số để trẻ vào học lớp 1; triển khai đại trà chương trình giáo dục mầm non mới, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 10%. Đổi mới công tác quản lý,

tăng cường thanh tra, kiểm tra, đặc biệt với các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác xã hội hoá giáo dục để huy động các nguồn lực, sự tham gia của cha mẹ chăm lo cho giáo dục mầm non.

7.2. Giáo dục phổ thông (GDPT)

Đối với giáo dục tiểu học: Ban hành Thông tư hướng dẫn giáo dục hoà nhập trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Thông tư hướng dẫn tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; Thông tư quy định đánh giá xếp loại kết quả học tập học sinh tiểu học. Chỉ đạo dạy học theo chuẩn của chương trình. Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, tiếng Việt vào các môn học và hoạt động giáo dục. Thực hiện dạy học Tiếng Việt lớp 1 cho học sinh dân tộc thiểu số chưa biết nói tiếng Việt (Văn bản hướng dẫn số 7679/BGDĐT-GDTH ngày 22/8/2008). Chỉ đạo dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật theo hướng điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Thực hiện bàn giao kết quả học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Tập trung bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý về công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong dạy học. Chuẩn bị triển khai thực hiện đề án dạy học tiếng Anh ở tiểu học.

Đối với giáo dục trung học: Cùng cố kết quả đạt được trong việc thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Phát triển trường chuyên thành trường chất lượng cao và bồi dưỡng nhân tài, chuyển một số trường sang học 2 buổi/ngày để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện việc chuẩn hoá cơ sở giáo dục, giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn do Bộ GDĐT ban hành. Chỉ đạo chặt chẽ để cả nước hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục THCS vào năm 2010 theo Nghị quyết số 41/2000/QH10 của Quốc hội khoá X. Tổng kết 3 năm triển khai đại trà chương trình và sách giáo khoa mới cấp THPT. Bồi dưỡng công tác quản lý và dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

7.3. Giáo dục thường xuyên (GDTX)

Củng cố và phát triển hệ thống mạng lưới TTGDTX theo mô hình lồng ghép nhiệm vụ dạy bổ túc văn hoá, hướng nghiệp và dạy nghề; tiếp tục phát triển số lượng đi đôi với việc tăng cường chất lượng và hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng. Đa dạng hoá nội dung, chương trình và phương thức học tập thường xuyên, nhất là các chương trình phổ biến kiến thức hành dụng, chuyển giao công nghệ,... đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người dân, góp phần nâng cao năng suất lao động và chất lượng cuộc sống cộng đồng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010" theo Quyết định

số 112/QĐ-TTg ngày 18/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai xây dựng đề án xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ giai đoạn 2011-2020. Rà soát mạng lưới và tăng cường quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ ngắn hạn, đào tạo tại chức, từ xa; nghiên cứu và triển khai các mô hình đào tạo trực tuyến đối với các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ngắn hạn.

7.4. Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp (TCCN)

Tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo; thực hiện đồng bộ các giải pháp phân luồng học sinh sau THCS và THPT; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nhờ đổi mới quản lý giáo dục trong đó tập trung đổi mới cơ chế tài chính, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tăng cường thanh tra và xử lý công khai các vi phạm. Tất cả các trường TCCN phải công bố chuẩn đầu ra của ngành đào tạo và kế hoạch tổ chức thực hiện cho đạt chuẩn.

7.5. Giáo dục dân tộc

Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung các chính sách hỗ trợ giáo viên và học sinh ở vùng dân tộc; củng cố, phát triển trường phổ thông dân tộc bán trú, đảm bảo học sinh có chỗ ở an toàn, đủ ăn, đủ mặc và đủ sách học; phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú theo quy hoạch thống nhất, nâng cao chất lượng dạy học của trường phổ thông dân tộc nội trú. Tiếp tục các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở mầm non, tiểu học; dạy tiếng dân tộc trong các trường phổ thông và sư phạm; bồi dưỡng tiếng dân tộc cho giáo viên vùng dân tộc.

Năm học 2009 - 2010 là năm học thứ 4 toàn ngành quyết tâm thực hiện Chỉ thị 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, là năm học thứ 3 thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và là năm học thứ 2 triển khai phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Năm 2010 là năm chẵn của nhiều sự kiện trọng đại: 80 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; 65 năm thành lập nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội; 40 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, cả nước sẽ kết thúc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010, bắt đầu giai đoạn phát triển mới 2011- 2015.

Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự phối hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể và các địa phương toàn ngành phấn đấu thực hiện thắng lợi năm học với chủ đề "*Năm học đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục*", tạo tiền đề đáp ứng tốt hơn yêu cầu hình thành lớp thanh niên có năng lực công dân mới, phát

triển nguồn nhân lực có chất lượng và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

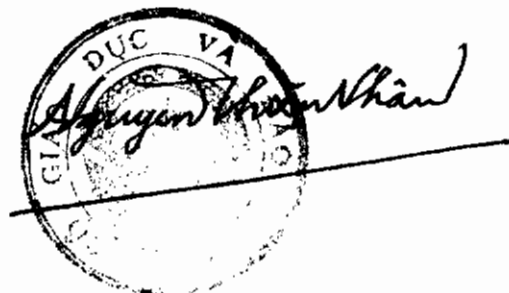
Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo căn cứ tình hình thực tiễn địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng giáo dục và đào tạo, các trường và cơ sở giáo dục ở địa phương thực hiện nhiệm vụ năm học; tích cực tham mưu với Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có Nghị quyết về giáo dục, chỉ thị về nhiệm vụ năm học 2009-2010 ở địa phương; chủ động phát huy sự cộng tác, phối hợp giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể để ngành giáo dục và đào tạo có điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ năm học. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp quản lý giáo dục địa phương thực hiện nhiệm vụ năm học; kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp chỉ đạo để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục từ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp để quán triệt và thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban VHGD-TNTN-ND của Quốc hội;
- Ban Tổ chức TW;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Hội Cựu Giáo chức Việt Nam;
- Hiệp hội Thiết bị Giáo dục Việt Nam;
- Các Tỉnh ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp thực hiện);
- Các Bộ, ngành có trường trung cấp chuyên nghiệp (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo (để thực hiện);
- Các đơn vị trong cơ quan Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Website Bộ;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, TH.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thiện Nhân